

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-UBND

Sơn La, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt dự án Cứng hóa đường giao thông từ bản Huổi Luông, xã Mường Lèo đến trung tâm xã Mường Lèo, huyện Sốp Cộp (Km18+600m đến Km12+300m)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; Luật Đầu tư công năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; Quyết định số 04/2023/QĐ-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về mức hỗ trợ và cơ chế hỗ trợ sử dụng vốn đầu tư công để thực hiện một số nội dung thuộc Dự án 1 và Tiểu dự án 1, Dự án 4 của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 379/NQ-HĐND ngày 02/10/2024 của HĐND tỉnh Sơn La về việc điều chỉnh, thu hồi, phân bổ chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022, 2023, 2024 thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 2085/QĐ-UBND ngày 07/10/2024 của UBND tỉnh Sơn La về việc điều chỉnh, thu hồi, giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022, 2023, 2024 thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Theo đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 3835/TTr-SGTVT ngày 04/12/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án Cứng hóa đường giao thông từ bản Huổi Luông, xã Mường Lèo đến trung tâm xã Mường Lèo, huyện Sốp Cộp (Km18+600m đến Km12+300m) với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Cứng hóa đường giao thông từ bản Huổi Luông, xã Mường Lèo

đến trung tâm xã Mường Lèo, huyện Sốp Cộp ($Km18+600m$ đến $Km12+300m$).

2. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La.

3. Chủ đầu tư: UBND huyện Sốp Cộp.

4. Mục tiêu: Tăng cường cơ sở hạ tầng thiết yếu phục vụ sản xuất và dân sinh ở các xã đặc biệt khó khăn, các thôn đặc biệt khó khăn; đầu tư đường đến trung tâm xã và cứng hóa đường đến trung tâm xã, liên xã.

5. Phạm vi, quy mô đầu tư xây dựng và giải pháp kỹ thuật chính

5.1. Phạm vi công trình:

- Điểm đầu: Bản Huổi Luông, xã Mường Lèo.

- Điểm cuối: Trung tâm xã Mường Lèo.

5.2. Quy mô xây dựng: Xây dựng tuyến đạt tiêu chuẩn đường GTNT cấp B (TCVN 10380:2014) với tổng chiều dài đầu tư xây dựng cứng hóa $L=6,3Km$.

5.3. Giải pháp kỹ thuật

a) Hướng tuyến và nền đường: Tuyến được triển khai trên cơ sở tận dụng nền đường hiện trạng, có cải tạo, mở rộng đảm bảo hợp lý về kinh tế - kỹ thuật, phù hợp với quy trình, quy phạm hiện hành. Cụ thể đạt được:

- Bình đồ: Bán kính đường cong nằm nhỏ nhất sử dụng $R_{min}=15m$.

- Cắt dọc: Độ dốc dọc tối đa sử dụng $I_{max}=13\%$.

- Cắt ngang: Bề rộng nền đường $B_n=5,0m+W$ (không kể rãnh dọc), trong đường cong mở rộng theo tiêu chuẩn. Mái taluy đào 1/0,75 đối với đất cấp 3, đất cấp 4; 1/0,50 đối với đá cấp 4; mái taluy 1/1,5 đắp đất.

- Rãnh dọc: Tiết diện hình thang kích thước đáy rãnh rộng 40cm, miệng rãnh 120cm và sâu 40cm.

b) Mặt đường: Bề rộng mặt đường $B_m=3,0m+W$, kết cấu bằng bê tông xi măng M250 dày 18cm/ lớp lót bạt dứa/ móng cấp phối đá dăm dày 12cm/ khuôn đường đầm chặt $K\geq 0,95$; lề đường đắp đất đầm chặt $K\geq 0,95$.

c) Công trình thoát nước: Tận dụng, sửa chữa, nạo vét cống cũ hiện trạng để đảm bảo khả năng thoát nước và phù hợp với bề rộng nền đường.

d) Hạng mục khác: Xây dựng các nút giao cùng mức vượt nổi hài hòa phù hợp với quy mô của tuyến và điều kiện thực tế.

e) Các hạng mục, khối lượng, chi tiết cụ thể: Theo hồ sơ thiết kế được Sở GTVT thẩm định tại Thông báo Kết quả thẩm định số 3829/SGTVT-QLCL ngày 04/12/2024.

6. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, tổ chức khảo sát xây dựng: Công ty cổ phần tư vấn đầu tư và xây dựng Mai Lâm.

7. Địa điểm xây dựng và diện tích đất sử dụng:

- Địa điểm xây dựng: Huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

- Diện tích đất sử dụng: 4,80ha.

8. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính; thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính:

- Nhóm dự án: Dự án nhóm C;
- Loại công trình: Công trình đường ô tô; Cấp công trình: Cấp IV.
- Thời hạn sử dụng công trình chính: Theo tiêu chuẩn thiết kế áp dụng TCVN 10380:2014 và các tiêu chuẩn có liên quan.

9. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn

- Công tác trắc địa trong XDCT-Yêu cầu chung TCVN 9398:2012;
- Quy trình khảo sát thăm dò địa chất TCVN 9437:2012;
- Đường giao thông nông thôn - Yêu cầu thiết kế TCVN 10380:2014;
- Đường ô tô - Yêu cầu thiết kế TCVN 4054-2005 (tham khảo);
- Quy trình tính toán các đặc trưng dòng chảy lũ TCVN 9845-2013;
- Quy chuẩn Quốc gia về báo hiệu đường bộ: QCVN 41:2019/BGTVT;
- Đường ô tô-Tiêu chuẩn khảo sát TCCS 31:2020/TCĐBVN (tham khảo);
- Thiết kế mặt đường BTXM thông thường có khe nối trong xây dựng công trình giao thông TCCS 39:2022/TCĐBVN (tham khảo);

Ngoài ra còn tham khảo một số quy trình, quy phạm và một số các thiết kế điển hình khác của Nhà nước và của Bộ Giao thông vận tải ban hành.

10. Tổng mức đầu tư xây dựng; giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng: **13.500.000.000** đồng (*Bằng chữ: Mười ba tỷ, năm trăm triệu đồng*), trong đó:

- Chi phí xây dựng : 12.089.179.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án : 327.359.000 đồng;
- Chi phí tư vấn : 888.771.000 đồng;
- Chi phí khác : 163.312.000 đồng;
- Chi phí dự phòng : 31.379.000 đồng.

11. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2024 - 2025.

12. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án

- Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách Trung ương hỗ trợ thực hiện Tiểu dự án 1, Dự án 4 Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 và Ngân sách huyện.

- Dự kiến bố trí kế hoạch vốn:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Năm	Ngân sách Trung ương	Ngân sách huyện	Tổng số
2024-2025	10.080,0	3.420,0	13.500,0

13. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư tổ chức thực hiện quản lý dự án.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. UBND huyện Sốp Cộp (chủ đầu tư):

- Chịu trách nhiệm về thông tin, số liệu hồ sơ dự án trình duyệt (đảm bảo đúng mục tiêu đầu tư đã được HĐND tỉnh thông qua và ý kiến của Ban Dân tộc tỉnh tại các Công văn số 1041/BDT-CSDT ngày 21/11/2024; số 1066/BDT-CSDT ngày 28/11/2024);

- Tổ chức triển khai thực hiện dự án đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, tiến độ thời gian; Quản lý dự án, quản lý chi phí đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng công trình xây dựng theo đúng quy định;

- Chủ động rà soát các nội dung kiến nghị của Sở Giao thông vận tải tại Thông báo kết quả thẩm định số 3929/SGTVT-QLCL ngày 04/12/2024 trong quá trình triển khai thực hiện dự án.

- Bố trí đủ nguồn vốn ngân sách huyện để triển khai thực hiện dự án đảm bảo tiến độ thời gian được duyệt.

2. Sở Giao thông vận tải

- Chịu trách nhiệm về tính chuẩn xác, tính hợp pháp của các thông tin, số liệu, nội dung, quy trình, kết quả thẩm định và nội dung trình phê duyệt dự án;

- Hướng dẫn chủ đầu tư triển khai thực hiện dự án tuân thủ quy định pháp luật về xây dựng theo thẩm quyền quản lý; tổng hợp, tham mưu các nội dung vướng mắc trong quá trình triển khai dự án (nếu có).

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm cân đối, tham mưu kế hoạch vốn để triển khai thực hiện dự án theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính, Giao thông vận tải; Trưởng Ban Dân tộc tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Sốp Cộp; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3 (t/h);
- VP UBND tỉnh (LĐ, phòng KT);
- TT Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, KT Việt15b.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Hồng Minh